|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: / CV-BCĐV/v tiếp tục thực hiện việc rà soát và quản lý người có nguy cơ với dịch COVID-19 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Hà Nội, ngày tháng năm*  |

Kính gửi:

 - Bộ Công an;

 - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

 Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 122/TB-VPCP ngày 24/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc phòng, chống dịch COVID-19, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 đã ban hành Công văn số 1540/CV-BCĐ ngày 24/3/2020 và Công văn số 1727/CV-BCĐ ngày 29/3/2020 về việc rà soát và quản lý người nhập cảnh vào Việt Nam; theo đó toàn bộ người nhập cảnh vào nước ta từ ngày 08/3/2020 phải được rà soát, thống kê và báo cáo về Ban Chỉ đạo Quốc gia. Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Thường trực Chính phủ ngày 06/4/2020; Ban Chỉ đạo Quốc gia đề nghị Bộ Công an và UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục triển khai quyết liệt một số nội dung sau:

 1. Chỉ đạo Công an tỉnh, thành phố và chính quyền địa phương phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để rà soát tất cả các trường hợp liên quan đến người nước ngoài, những người có nguy cơ với dịch COVID-19 và kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh, tránh lây lan dịch bệnh trong cộng đồng, cụ thể như sau:

 - Liên quan đến người nước ngoài: Người nước ngoài vào Việt Nam hiện đang lưu trú, cư trú tại địa phương; người Việt Nam làm việc với người nước ngoài; người nước ngoài vào đi du lịch tự do, ...

 - Liên quan đến người Việt Nam: Người Việt Nam đi từ nước ngoài về; người đi từ hoặc đi qua từ ổ dịch trong nước; người tiếp xúc với ca bệnh hoặc tiếp xúc với người tiếp xúc gần với ca bệnh; người sống lang thang, cơ nhỡ, ...

 2. Chỉ đạo Sở Y tế tổ chức theo dõi sức khỏe hàng ngày đối với các trường hợp nêu trên, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các trường hợp có tiếp xúc gần với ca bệnh hoặc có dấu hiệu nghi ngờ như sốt, ho, đau họng, khó thở; tổng hợp, phân tích các thông tin về sức khỏe 5 ngày một lần (tính từ ngày 10/4/2020 đến khi hết dịch) báo cáo kịp thời (theo mẫu gửi kèm) về các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur, Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng - Email: baocaobtn@gmail.com).

 Công văn này thay thế cho Công văn số 2120/CV-BCĐ ngày 16/4/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia.

 Ban chỉ đạo Quốc gia đề nghị Bộ Công an và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Kính gửi;- TTg. Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);- Thành viên BCĐ QG về PCD COVID-19;- Văn phòng BCH TW Đảng;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Công an;- Các Viện VSDT, Viện Pasteur;- Sở Y tế các tỉnh, thành phố (để thực hiện);- Lưu: VT, DP. | **KT. TRƯỞNG BAN****PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC****[daky]****Đỗ Xuân Tuyên****THỨ TRƯỞNG BỘ Y TẾ** |

|  |  |
| --- | --- |
| TỈNH/ THÀNH PHỐ.................................... | **BÁO CÁO KẾT QUẢ** **Rà soát các trường hợp có nguy cơ với COVID-19**  |

*.........................., ngày tháng năm 2020*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thông tin** | **Số lượng** | **%** |
| **1. Nhóm đối tượng** |  |  |
| *Người nước ngoài vào Việt Nam cư trú, lưu trú*  |  |  |
| *Người Việt Nam làm việc với người nước ngoài* |  |  |
| *Người nước ngoài vào đi du lịch tự do* |  |  |
| *Người Việt Nam đi từ nước ngoài về* |  |  |
| *Người sống lang thang, cơ nhỡ, ...* |  |  |
| **2. Giới:** |  |  |
| *Nam* | ................. | ................. |
| *Nữ* | ................. | ................. |
| **3. Tuổi:** |  |  |
| *> 60 tuổi* | ................. | ................. |
| *40-60 tuổi* | ................. | ................. |
| *20-<40 tuổi* | ................. | ................. |
| *<20 tuổi* | ................. | ................. |
| **4. Bệnh nền mạn tính:** | ................. | ................. |
| *Hen phế quản* | ................. | ................. |
| *Bệnh tim mạn tính* | ................. | ................. |
| *Bệnh phổi mạn tính* | ................. | ................. |
| *Suy thận* | ................. | ................. |
| *Suy gan* | ................. | ................. |
| *Suy tim* | ................. | ................. |
| *Ung thư* | ................. | ................. |
| *Đái tháo đường* | ................. | ................. |
| *Suy giảm miễn dịch* | ................. | ................. |
| *Các bệnh khác mạn tính khác*  | ................. | ................. |
| **5. Có tiền sử tiếp xúc gần**  | ................. | ................. |
| *Với người mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh COVID-19* | ................. | ................. |
| *Với người tiếp xúc gần với ca bệnh* | ................. | ................. |
| *Về từ các ổ dịch trong nước* | ................. | ................. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **6. Tình trạng cách ly** |  |  |
| *Cách ly tập trung*  | ................. | ................. |
| *Cách ly tại nhà*  | ................. | ................. |
| *Tại cơ sở y tế*  | ................. | ................. |
| **7. Trường hợp có sốt, ho, khó thở**  | ................. | ................. |
| *Sốt* | ................. | ................. |
| *Ho* | ................. | ................. |
| *Khó thở* | ................. | ................. |
| **8. Trường hợp đã được lấy mẫu xét nghiệm COVID-19** | ................. | ................. |
| *Dương tính* | ................. | ................. |
| *Âm tính*  | ................. | ................. |
| *Chưa có kết quả*  | ................. | ................. |
| **9. Tình trạng sức khỏe hiện tại** |  |  |
| *Ổn định*  |  |  |
| *Phải nhập viện*  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- -  | **NGƯỜI LÀM BÁO CÁO****(Ký tên, đóng dấu)** |